

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HS-ST  
Ngày 25 - 10 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Lò Văn Th, sinh năm 1991 tại Yên Bái; nơi ĐKKHKT: Tổ T, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P và bà Hoàng Thị L; vợ: Vì Thị M; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2022 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Th: Ông Nguyễn Văn T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Bùi Xuân D, sinh năm 1987; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/7/2022, Lò Văn Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90H6-8190 đi từ phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam đến thành phố P để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Lê Chân gần cầu N thuộc phường C, thành phố P thì gặp một nam thanh niên (không biết tên tuổi, địa chỉ) đang đứng ở vỉa hè, Th lại gần và hỏi mua ma túy thì người này đồng ý, Th đưa cho người này 500.000 đồng, người này cầm tiền rồi bảo Th đứng chờ, còn người này điều khiển xe mô tô đi đâu một lúc sau quay lại đưa cho Th một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Th biết bên trong vỏ bao thuốc lá có ma túy nên không mở ra kiểm tra mà cầm cất vào túi quần bên phải, Th định điều khiển

xe mô tô đi tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ tuần tra phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Hà Nam trên đường đi làm nhiệm vụ thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, Th đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon, bên trong túi nilon có 10 viên nén hình tròn màu đỏ. Tại chỗ, Th khai nhận đó là ma túy của Th cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Th về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 10 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu sơn đen, biển kiểm soát 90H6-8190.

Cùng ngày, phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đã chuyển hồ sơ, đối tượng Lò Văn Th và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 05/8/2022, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn Th tại tổ dân phố T, phường B, thị xã D nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 340/KL-KTHS ngày 09/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *“Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,957 gam loại: Methamphetamine”*.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKS-PL ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lò Văn Th về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lò Văn Th như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Th phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời gian được tính kể từ ngày 04/7/2022.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Trả lại cho anh Vũ Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen xanh, biển kiểm soát 90H6-8190.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lò Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Tại bản bào chữa gửi cho Tòa án, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Th có quan điểm: Nhất trí với quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Th như nội dung

bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý. Bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có bản bào chữa cho bị cáo. Đối với sự vắng mặt của người làm chứng mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/7/2022 tại khu vực đường Lê Chân, thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố P, Lò Văn Th đang cất giữ trái phép 01 gói ma túy, khối lượng 0,957 gam loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Lò Văn Th là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị

cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của Lò Văn Th và người bán ma túy cho Th: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Th khai số ma túy trên là do bị cáo mua của người thanh niên đứng ở vỉa hè đường Lê Chân, thuộc tổ dân phố N, phường T, thành phố P với giá 500.000đ, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường T, thành phố P xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của Th thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại: Methamphetamine được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” số 340/KTHS là chất cấm tàng trữ, lưu hành; đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen xanh, biển kiểm soát 90H6-8190 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn T, anh T cho Th mượn xe nhưng không biết bị cáo Th dùng làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng nên cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh T là phù hợp với pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50, 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Th phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 04 tháng 7 năm 2022).

3/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại: Methamphetamine trong phong bì niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” số: 340/KTHS và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Trả lại cho anh Vũ Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đen xanh, số máy: HC 12E-22022907, số khung: RLHHC123X8Y451991, biển kiểm soát 90H6-8190, xe đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/10/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

**4/ Án phí hình sự sơ thẩm:** Buộc bị cáo Lò Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Ngân**